

Số: 2721/BC-BCA

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết triển khai thực hiện

**Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định
về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 166/2013/NĐ-CP

I. Công tác triển khai thực hiện Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

1. Công tác phổ biến, quán triệt pháp luật

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, sau khi Nghị định số 166/2013/NĐ-CP được ban hành, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã phổ biến, quán triệt nội dung của Nghị định đến các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nói chung và các đơn vị có chức năng về xử phạt vi phạm hành chính để áp dụng các quy định của Nghị định này trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

Hàng năm, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều ban hành chương trình công tác quản lý, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các lực lượng theo ngành dọc, các đơn vị chức năng triển khai thực hiện; thường xuyên kiểm tra, xử lý theo chức năng, nhiệm vụ nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật hành chính trên địa bàn.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và sâu rộng trong quần chúng Nhân dân thông qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú như tuyên truyền trên các chuyên trang, chuyên mục báo, tạp chí, Đài phát thanh truyền hình, sách pháp luật, tài liệu, tờ gấp, đĩa hình, băng đĩa tiếng, tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã; tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, mở chuyên mục theo dõi thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính trên Website của các đơn vị chức năng, cập nhật thường xuyên kết quả công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, đặc biệt trong lĩnh vực thẩm quyền của ngành Công an. Đặc biệt, lực lượng Công an nhân dân đã tích cực nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức hơn 46.264 buổi hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, tập huấn pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho hơn 4.594.580 lượt người tham gia, xây dựng trên 5.176 tin, bài, phóng sự phản ánh tình hình, kết quả thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên các phương tiện tin đại chúng; tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử

lý vi phạm hành chính và hoạt động xử lý vi phạm hành chính (VPHC) của lực lượng Công an hơn 8.136 lượt trên hệ thống loa truyền thanh, tại hơn 2.814 cuộc họp dân, họp tổ liên gia tự quản; cấp phát hơn 589.563 tài liệu tuyên truyền cho các ngành, các cấp và nhân dân ở cơ sở; cấp phát 75 cuốn tài liệu bình luận quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; phát hành hơn 122.0000 cuốn bản tin Tư pháp, trong đó có 02 số bản tin Tư pháp có chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính với số lượng 3.000 cuốn; 130 cuốn tài liệu và các loại sách khác có liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính; một số địa phương đã xây dựng bộ câu hỏi – đáp án về xử lý vi phạm hành chính đăng trên Website.

2. Công tác hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và nghiệp vụ công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Sau khi Nghị định số 166/2013/NĐ-CP được ban hành, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tổ chức nhiều hội nghị tập huấn chuyên sâu về xử phạt vi phạm hành chính, trong đó, có lồng ghép nội dung liên quan đến việc thực hiện các quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP. Đặc biệt, lực lượng Công an nhân dân các cấp đã chủ động tổ chức hơn 1.059 cuộc thanh tra, kiểm tra tại hơn 2.889 lượt công an các đơn vị, công an cấp huyện, công an cấp xã.

Các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, lực lượng theo ngành dọc, các cơ quan chuyên môn phụ trách trên từng lĩnh vực chủ trì phổ biến, tuyên truyền pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo chức năng, nhiệm vụ trên từng lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Từ năm 2014 cho đến nay, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã có văn bản trả lời các cơ quan, đơn vị, kiến nghị của cử tri về khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP, đồng thời chỉ đạo lực lượng theo ngành dọc, các đơn vị chức năng trên địa bàn kịp thời giải đáp những khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị, địa phương liên quan đến công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính.

3. Công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương

Hàng năm, các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều xây dựng Kế hoạch về kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và tiến hành kiểm tra công tác này tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương... Đến nay, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tổ chức hơn 522 đoàn kiểm tra liên ngành, đoàn kiểm tra theo ngành dọc để kiểm tra công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và kiểm tra đột xuất khi có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, báo chí. Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm kiểm tra việc thi hành pháp luật theo chuyên đề, địa bàn mình quản lý.

Qua kiểm tra các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính về cơ bản đảm bảo đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền về tổ chức thi hành quyết định xử phạt vi phạm

hành chính. Quy trình áp dụng pháp luật cơ bản đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện, chỉ đạo, chấn chỉnh nhằm phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thi hành pháp luật xử lý hành chính, công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

4. Công tác giải quyết khiếu kiện, khiếu nại, tố cáo về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

Thực tiễn thi hành cho thấy các quyết định xử phạt vi phạm hành chính được cá nhân, tổ chức vi phạm tự nguyện chấp hành, cơ bản các quyết định đều được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, do đó số lượng khiếu kiện, khiếu nại, tố cáo về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính rất ít. Từ năm 2014 đến năm 2022, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do các chức danh của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện xử phạt phát sinh khiếu kiện, khiếu nại, tố cáo: 96 trường hợp.

II. Tình hình cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

1. Tình hình cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Qua theo dõi chung, số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã ban hành từ năm 2014 đến năm 2021 là 55.856.703 quyết định, số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã thi hành là 49.719.779 quyết định, số quyết định chưa thi hành xong là 3.325.530 quyết định.

Nhìn chung, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính được cá nhân, tổ chức vi phạm tự nguyện chấp hành, có một số địa phương như Cao Bằng, Cần Thơ, Tây Ninh, Trà Vinh... không ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ năm 2014 đến nay.

Tuy nhiên, vẫn có trường hợp không tự nguyện chấp hành dẫn đến phải ban hành quyết định cưỡng chế, qua thống kê sơ bộ có 24.112 quyết định cưỡng chế xử phạt vi phạm hành chính được ban hành, số quyết định cưỡng chế xử phạt vi phạm hành chính do lực lượng Công an ban hành chiếm khoảng 80%, nhiều trường hợp đã tự nguyện chấp hành sau khi quyết định cưỡng chế được ban hành, một số trường hợp không thể thi hành quyết định cưỡng chế do doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, không có tiền trong tài khoản, không có tài sản, doanh nghiệp giải thể, không có tài sản, cá nhân bị cưỡng chế không có tiền để nộp, không có tài sản để thi hành quyết định cưỡng chế... (thống kê tại Phụ lục kèm theo).

2. Nhận xét, đánh giá về tình hình cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Từ năm 2014 đến năm 2022, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều được các cá nhân, tổ chức bị xử phạt chấp hành đầy đủ, không có trường hợp nào phải áp dụng cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nhìn chung, đa số đối tượng vi phạm đều nhận thức được hành vi vi phạm của mình, có ý thức chấp hành nghiêm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, có thể thấy, các quyết định chưa thi hành qua các năm vẫn còn ở mức cao, nguyên nhân chủ yếu là các đối tượng không có nơi cư trú ổn định, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp, không có khả năng nộp phạt. Do vậy, việc thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính vẫn còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

Trong quá trình thi hành các quyết định xử phạt VPHC, các cơ quan, đơn vị đã làm tốt công tác phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt các quy định của pháp luật nói chung, quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC nói riêng. Thông qua công tác tuyên truyền, các cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm đều tự giác chấp hành, thực hiện đúng thời hạn thi hành quyết định xử phạt và thời hạn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do VPHC gây ra.

III. Những tác động của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP đến công tác quản lý hành chính nhà nước và sự phát triển kinh tế - xã hội

Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC quy định chặt chẽ về thẩm quyền áp dụng, trường hợp áp dụng, biện pháp để cưỡng chế trong từng trường hợp cụ thể..., cụ thể hóa và bảo đảm phù hợp với quy định tại các Điều 86, 87, 88 Luật Xử lý VPHC năm 2012, đã góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi VPHC, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân, nâng cao năng lực quản lý của nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Nghị định số 166/2013/NĐ-CP được ban hành khiến cho hệ thống pháp luật về xử lý VPHC trở nên hoàn thiện, đồng bộ và đầy đủ hơn. Việc thực hiện nghiêm công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC theo Nghị định số 166/2013/NĐ-CP bảo đảm cho mọi quyết định xử phạt VPHC đã có hiệu lực thi hành đều được cá nhân, tổ chức vi phạm nghiêm chỉnh chấp hành. Việc xử lý VPHC được bảo đảm thi hành nghiêm đúng quy định của pháp luật, các cơ quan chức năng đã phát huy vai trò, trách nhiệm của người có thẩm quyền xử phạt, cơ quan tham mưu hoặc được giao tổ chức thực hiện các quyết định xử phạt VPHC. Đồng thời đã góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh, phòng ngừa và chống các hành vi VPHC, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của cá nhân, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước của các cơ quan nhà nước.

Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt hành chính được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện thi hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật Xử lý vi phạm chính năm 2012. Điều này đồng nghĩa với việc, nếu cá nhân, tổ chức VPHC đã tự nguyện chấp hành đầy đủ các nội dung của quyết định xử phạt thì không phát sinh việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt. Đối với việc xử phạt vi phạm hành chính, nhu cầu quản lý nhà nước đòi hỏi việc xử phạt phải được tiến hành nhanh chóng để bảo đảm vi phạm hành chính được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời nhằm giữ gìn trật tự quản lý của Nhà nước. Vì vậy, trong trường hợp quyết định xử phạt vi phạm hành chính không được thực thi thì việc cưỡng chế đúng quy định là cần thiết để đảm bảo vi phạm hành chính phải được xử lý nghiêm, các hậu quả do vi phạm hành chính gây ra được khắc phục.

Phần thứ hai
KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 166/2013/NĐ-CP VÀ NGUYÊN NHÂN

I. Khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai thi hành Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

1. Vướng mắc trong thực tiễn triển khai thi hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

1.1. Vướng mắc liên quan đến việc lập Biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế

Qua thực tiễn triển khai cho thấy mẫu Biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế (Mẫu biên bản số 09) ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính cho thấy một số vướng mắc, như sau:

- Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP không quy định người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế phải lập biên bản xác minh thông tin về tiền, sản của đối tượng bị cưỡng chế. Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chỉ quy định người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế có trách nhiệm tiến hành xác minh thông tin về tiền, tài sản của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế (đối tượng bị cưỡng chế).

Do vậy, để xác minh thông tin về tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế thì căn cứ vào tình hình thực tế để chủ động thực hiện bằng các thức như gửi văn bản đề nghị tổ chức tín dụng cung cấp thông tin về tiền trong tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế... Tuy nhiên, theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022) thì mẫu Biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của cá nhân/tổ chức bị cưỡng chế (Mẫu biên bản số 09) là một trong các căn cứ ban hành quyết định cưỡng chế khấu trừ một phần lương/một phần thu nhập (Mẫu quyết định số 07), quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản (Mẫu quyết định số 08), quyết định cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt/phải hoàn trả (Mẫu quyết định số 09), quyết định cưỡng chế thu tiền, tài sản để thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính/hoàn trả kinh phí (Mẫu quyết định số 10) ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.

Theo Mẫu biên bản số 09 kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì phải có cả người đại diện tổ chức tín dụng, người đại diện doanh nghiệp ký vào biên bản xác minh là không phù hợp trên thực tế.

Việc xác minh thông tin về tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế là hoạt động nghiệp vụ của người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế. Để đảm bảo tính khả thi của quyết định cưỡng chế thì hoạt động xác minh thông tin về tiền trong tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế tại tổ chức tín dụng cần phải đảm bảo bí mật, nhanh chóng, tránh trường hợp doanh nghiệp biết sẽ rút hết tiền trong tài khoản trước khi người có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Mặt khác, việc mời doanh nghiệp đến tham gia vào việc lập biên bản xác minh thông tin về tiền trong tài khoản tại tổ chức tín dụng gây kéo dài thời gian ra quyết định cưỡng chế vì doanh nghiệp có nhiều tài khoản ở nhiều tổ chức tín dụng có trụ sở/chi nhánh/phòng giao dịch ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau nên cơ quan phải đến các tổ chức tín dụng ở các tỉnh, thành phố khác nhau để lập biên bản xác minh, kéo dài thời gian thực hiện và tốn kém chi phí cho cả doanh nghiệp và cơ quan hải quan.

Qua thực tế xác minh thông tin tài khoản của doanh nghiệp cho thấy các tổ chức tín dụng thường có công văn trả lời đề nghị cung cấp thông tin tài khoản mà không ký biên bản xác minh. Pháp luật cũng chưa quy định trách nhiệm của tổ chức tín dụng phải ký biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế nên cơ quan hải quan cũng gặp khó khăn trong việc lập biên bản xác minh thông tin về tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế với các tổ chức tín dụng. Trường hợp đại diện doanh nghiệp không đến tham gia lập biên bản xác minh thì pháp luật cũng chưa có quy định cơ quan hải quan có được mời người chứng kiến ký biên bản xác minh hay không.

1.2. Vướng mắc liên quan đến việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo thứ tự quy định tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP Luật Xử lý vi phạm hành chính chỉ quy định các biện pháp cưỡng chế, không quy định thứ tự áp dụng các biện pháp cưỡng chế.

Khoản 3 Điều 3 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “Người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo thứ tự quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Chỉ áp dụng các biện pháp tiếp theo khi không thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế độ hoặc đã áp dụng nhưng chưa thu đủ số tiền bị cưỡng chế theo quyết định cưỡng chế”.

Quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 166/2013/NĐ-CP trong lĩnh vực hải quan cho thấy có trường hợp doanh nghiệp cố tình không chấp hành việc nộp phạt theo quy định, rút hết tiền trong tài khoản của doanh nghiệp tại tổ chức tín dụng, chỉ khi giao dịch chuyển tiền cho đối tác nước ngoài thì doanh nghiệp mới nộp vào và chuyển ngay theo lệnh (không để tiền trong các tài khoản ngân hàng). Thực tiễn có trường hợp doanh nghiệp bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt rất nhiều (lên đến hàng chục tỷ đồng), doanh nghiệp có rất nhiều tài khoản mở ở nhiều tổ chức tín dụng khác nhau nhưng khi cơ quan hải quan tiến hành xác minh tài khoản thì trong tài khoản của doanh nghiệp không có tiền hoặc chỉ có rất ít (chưa đến 10 triệu đồng), không đủ so với số tiền phạt ghi trên các quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, cơ quan hải quan vẫn phải ra quyết định cưỡng chế bằng biện pháp khấu trừ tiền từ tài khoản do theo các quy định nêu trên tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP thì cơ quan hải quan chỉ được áp dụng biện pháp kê biên tài sản khi không áp dụng được biện pháp trích tiền từ tài khoản; nếu sau khi cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản mà không đủ đảm bảo thì hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì mới được áp dụng biện pháp cưỡng chế tiếp theo.

1.3. Về các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC: theo khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

thì các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bao gồm:

- “a) Khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập, khấu trừ tiền từ tài khoản của cá nhân, tổ chức vi phạm;*
- b) Kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá;*
- c) Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cá nhân, tổ chức khác đang giữ trong trường hợp cá nhân, tổ chức sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản ;*
- d) Buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 1 Điều 28 của Luật này”.*

Trong khi đó, theo quy định của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế thì các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế bao gồm:

- “a) Trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính phong tỏa tài khoản về quản lý thuế tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác;*
- b) Khấu trừ một phần tiền lương hoặc thu nhập;*
- c) Dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;*
- d) Ngừng sử dụng hóa đơn;*
- đ) Kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản kê biên theo quy định của pháp luật;*
- e) Thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế do cơ quan, tổ chức, cá nhân khác đang nắm giữ*
- g) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề”.*

Như vậy, so với Luật Quản lý thuế thì Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chưa quy định các biện pháp sau đây là các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính: (1) Dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; (2) Ngừng sử dụng hóa đơn; (3) Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép thành lập và hoạt động, giấy phép hành nghề.

Trên thực tế phát sinh trường hợp cơ quan hải quan tiến hành xác minh tài khoản của doanh nghiệp thì trong tài khoản của doanh nghiệp vi phạm không có tiền, tiến hành xác minh tài sản của doanh nghiệp thì doanh nghiệp không có tài sản nên cơ quan hải quan không áp dụng được biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản, cũng không áp dụng được biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản. Trong khi đó, theo khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP thì không có biện pháp cưỡng chế nào để cơ quan hải quan áp dụng nữa.

Do đó, ngoài các biện pháp cưỡng chế đã quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 166/2013/NĐ-CP, đề nghị bổ sung thêm các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính khác như: dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; ngừng sử dụng hóa đơn...

1.4. Về biện pháp bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế

Điều 36 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “Khi có quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế, nếu có dấu hiệu cho thấy cá nhân, tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế có hành vi tẩu tán hoặc làm hư hại tiền bạc, tài sản thì người đã ra quyết định cưỡng chế mới có quyền yêu cầu các cơ quan tổ chức có liên quan thực hiện biện pháp phong tỏa nhằm ngăn chặn việc tẩu tán tiền bạc, tài sản.”

Mục đích của biện pháp phong tỏa tài khoản là để bảo đảm thi hành quyết định cưỡng chế; do vậy, nếu chỉ được áp dụng biện pháp phong tỏa khi đã có quyết định cưỡng chế là không phù hợp bởi vì cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế có thể rút tiền trong tài khoản trước khi người có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế.

Theo quy định tại Nghị định số 118/2021/NĐ-CP thì phải lập Biên bản xác minh thông tin về tiền/tài sản của đối tượng bị cưỡng chế để ban hành quyết định cưỡng chế (Mẫu biên bản số 09), việc lập biên bản rất mất thời gian, nhất là trong trường hợp doanh nghiệp có nhiều tài khoản ở nhiều tổ chức tín dụng ở các tỉnh, thành phố và trường hợp tiền trong một tài khoản của doanh nghiệp không đủ để đảm bảo thi hành quyết định xử phạt. Trong khi đã có quyết định theo quy định của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP thì cơ quan hải quan không thể phong tỏa tài khoản của doanh nghiệp vi phạm trước khi ban hành quyết định cưỡng chế.

1.5. Về thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế

- Luật Xử lý vi phạm hành chính chỉ quy định các chức danh có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà chưa phân định thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế giữa các chức danh này. Do đó, dẫn đến có vụ việc thuộc thẩm quyền cưỡng chế của hai hay nhiều chức danh nhưng pháp luật hiện hành không có quy định để xác định trong một vụ việc thì chức danh nào phải ra quyết định cưỡng chế.

Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “Người ra quyết định cưỡng chế tổ chức thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt của mình và của cấp dưới.”. Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP cũng quy định: “Người ra quyết định cưỡng chế có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt của mình và của cấp dưới.”.

Tuy nhiên, hiện nay chưa có hướng dẫn cụ thể đối với cụm từ “cấp dưới” tại các quy định nêu trên, dẫn đến vướng mắc trên thực tế.

1.6. Vướng mắc trong sự phối hợp với các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương.

Công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính gặp nhiều khó khăn trong việc xác minh thông tin trong trường hợp doanh nghiệp mở tài khoản ở nhiều ngân hàng, trong nhiều trường hợp ngân hàng chậm trễ phúc đáp theo yêu cầu cung cấp thông tin. Việc xác minh thông tin doanh nghiệp từ các Sở, Ngành, cơ quan liên quan cũng gặp khó khăn do chậm hoặc không trả lời, dẫn đến việc chậm trễ thực hiện các thủ tục cưỡng chế theo quy định.

1.7. Một số khó khăn, vướng mắc khác

- Việc áp dụng biện pháp cưỡng chế trích tiền từ tài khoản đối với người nộp thuế bị cưỡng chế đạt hiệu quả không cao do tài khoản của người nộp thuế không

có sổ dư hoặc do các ngân hàng thương mại trên địa bàn chưa thực hiện nghiêm các quyết định cưỡng chế của cơ quan có thẩm quyền.

- Việc triển khai áp dụng biện pháp cưỡng chế kê biên tài sản, bán đấu giá tài sản chưa được quyết liệt do còn phát sinh nhiều vướng mắc trong quá trình thực hiện: doanh nghiệp không hợp tác trong việc xác minh tài sản hoặc tài sản của doanh nghiệp hầu như đã thế chấp tại các ngân hàng hoặc các tổ chức tín dụng; khó xác định quyền sở hữu của đối tượng nộp thuế với tài sản bị kê biên mà pháp luật không quy định để đăng ký, công tác kê biên, bán đấu giá tài sản kê biên phức tạp, khó thực hiện.

- Điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật dành cho việc tổ chức thực hiện xử lý vi phạm hành chính còn thiếu thốn, kinh phí, cơ sở vật chất còn hạn chế, địa bàn, phạm vi quản lý rộng, một số lực lượng công chức mỏng (như: thanh tra), do đó phần nào đã hạn chế hiệu quả hoạt động và tính kịp thời trong công tác thi hành pháp luật.

Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP về nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với tổ chức bị áp dụng cưỡng chế quy định: *“Đối với tổ chức là cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền, kê biên tài sản và trả chi phí cho hoạt động cưỡng chế thì thực hiện khấu trừ từ nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị, tổ chức đó”*.

Khoản 7 Điều 4 Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; Kho bạc nhà nước (được sửa đổi bởi khoản 2 Điều 4 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập) quy định: *“Tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Nghị định này không được sử dụng tiền ngân sách nhà nước hoặc tiền có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước để nộp phạt và khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm của mình gây ra, trừ trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 37 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng”*.

Theo đó, trong trường hợp các tổ chức là cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội bị xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt, khi áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản thì thực hiện khấu trừ từ nguồn kinh phí của cơ quan, tổ chức đó, tuy nhiên, nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị, tổ chức được ngân sách nhà nước cấp hoặc có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì không được sử dụng để nộp phạt vi phạm hành chính, trường hợp số tiền thu được từ việc thi hành cưỡng chế không đủ để hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, gây khó khăn trong công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2. *Vướng mắc trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính*

Thực tế cho thấy nhiều tổ chức vi phạm đã ngừng hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh hoặc thông tin về địa chỉ trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh không chính xác hoặc thiếu thông tin; cá nhân vi phạm, người đại diện theo pháp luật và thành viên góp vốn của tổ chức vi phạm không còn cư trú tại địa chỉ đăng ký hộ khẩu, địa chỉ tạm trú đã khai báo, dẫn đến việc xác minh thông tin đối tượng vi phạm để thực hiện các thủ tục cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính gặp nhiều khó khăn.

Việc xác minh thông tin về tài sản của đối tượng bị cưỡng chế để thực hiện thủ tục kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt chưa thực sự hiệu quả, do thông tin về tài sản của đối tượng bị cưỡng chế được quản lý bởi nhiều cơ quan, nhiều địa phương tùy thuộc vào từng loại tài sản và địa chỉ của tài sản là bất động sản, số cổ phần góp vốn, tài sản là cổ phiếu.... Bên cạnh đó, hầu hết tổ chức vi phạm có địa chỉ trụ sở ở địa bàn tỉnh khác, đối tượng chủ sở hữu và các thành viên góp vốn có địa chỉ ở các địa phương cách xa trụ sở cơ quan hải quan do vậy việc xác minh gặp rất nhiều khó khăn.

Do chưa có Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính tập trung, thống nhất trên toàn quốc phục vụ cho công tác thống kê, vì vậy báo chưa được nhanh chóng và thuận lợi trong việc thực hiện cung cấp, cập nhật thông tin theo quy định.

3. *Vướng mắc trong sự phối hợp giữa các bộ, ngành, chính quyền địa phương*

Việc phối hợp giữa các cơ quan trong cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt chưa đạt hiệu quả cao; đặc biệt là phối hợp cung cấp thông tin, tài khoản của đối tượng vi phạm để thực hiện ra quyết định cưỡng chế, thực hiện việc cưỡng chế.

4. *Nguyên nhân những khó khăn, vướng mắc*

Nguyên nhân chủ quan: một số công chức được giao nhiệm vụ theo dõi, đơn đốc, kiểm tra, tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong quá trình đơn đốc, cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC.

Nguyên nhân khách quan: chưa có một cơ quan đầu mối quản lý tập trung các thông tin về tài sản của cá nhân, doanh nghiệp, cũng như chưa có cơ chế phối hợp trao đổi thông tin giữa cơ quan Hải quan và các cơ quan chức năng như bảo hiểm xã hội, tài nguyên và môi trường và các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan quản lý chuyên ngành khác hoặc có cơ chế nhưng hiệu quả phối hợp không cao, do vậy công tác xác minh, thu thập thông tin về thu nhập, tài sản của cá nhân, tổ chức nợ tiền phạt vi phạm hành chính làm cơ sở cho hoạt động cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa hiệu quả.

Do tính chất ngành nghề nên các tổ chức tín dụng rất hạn chế việc cung cấp dữ liệu cá nhân của khách hàng.

Tính phức tạp, khối lượng của tài sản bị kê biên.

Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính của lực lượng công chức chuyên ngành (như : thanh tra) còn hạn chế, dẫn đến gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Số lượng cán bộ một số lực lượng (như: thanh tra) còn thiếu nhiều so với nhu cầu thực tế và chức năng, nhiệm vụ được giao. Ngoài nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác như tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo... nên rất khó khăn trong việc theo dõi, đôn đốc, cưỡng chế những đối tượng không chấp hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Nhiều doanh nghiệp vi phạm và chưa chấp hành quyết định xử phạt hành chính do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đặc biệt trong giai đoạn từ năm 2020 đến đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 dẫn đến các doanh nghiệp không thể hoạt động được nên đã phát sinh nhiều sai phạm bị xử phạt vi phạm hành chính như nợ lương, chậm trả lương người lao động, không đóng đủ, chậm đóng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân còn hạn chế dẫn đến không chấp hành pháp luật và vi phạm pháp luật; nhiều trường hợp đối tượng vi phạm trốn tránh, cơ quan có thẩm quyền không thể gửi quyết định xử phạt vi phạm hành chính; một số trường hợp đối tượng vi phạm không có các điều kiện cho việc áp dụng bảo đảm các biện pháp cưỡng chế như: không có thu nhập, không có tài sản, không có tài khoản ngân hàng hoặc các nguồn thu thập khác để thực hiện việc cưỡng chế... công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, chủ yếu phải kiêm nhiệm.

Trong lĩnh vực chứng khoán, chưa bố trí được cán bộ chuyên trách, trong khi khối lượng công việc chuyên môn về giám sát, thanh tra, kiểm tra về chứng khoán và thị trường chứng khoán rất lớn, khó khăn, phức tạp.

Lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính có phạm vi điều chỉnh rộng và phức tạp; các quy định của pháp luật chưa điều chỉnh hết được các hành vi vi phạm và tình huống xử lý trong thực tiễn.

Các văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thường xuyên có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế nên việc quy định các hành vi vi phạm và áp dụng trong xử phạt hành chính trong thực tế còn lúng túng.

Công tác tập chuyên sâu về nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính, trong đó có nghiệp vụ thi hành các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC chưa được thực hiện thường xuyên.

II. Hạn chế, bất cập trong quy định của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP

(1) Chưa quy định chi tiết, hướng dẫn quy định tại điểm c khoản 3 Điều 88 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020, chưa có quy định cụ thể về việc phối hợp cung cấp thông tin giữa các tổ chức tín dụng, ngân hàng, chính quyền địa phương các cấp và cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng nơi doanh nghiệp mở tài khoản đã được quy định tại Điều 16 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP. Tuy nhiên, qua nghiên cứu, tìm hiểu cho thấy, việc cung cấp thông tin khách hàng (doanh nghiệp) về số tài khoản, số dư của các ngân hàng bị hạn chế bởi quy chế bảo mật thông tin cũng

như ràng buộc trong hợp đồng tiền gửi với doanh nghiệp và tiềm ẩn hậu quả đánh mất khách hàng của các ngân hàng trong vai trò là nhà cung cấp dịch vụ. Ngoài ra, trong nhiều trường hợp, ngân hàng đồng ý phối hợp theo đề nghị của cơ quan quản lý nhà nước thì trước khi khấu trừ tài khoản ngân hàng phải thông báo và được sự đồng ý của khách hàng doanh nghiệp.

Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “Cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế có trách nhiệm thông báo cho người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản về tên tổ chức tín dụng, nơi mở tài khoản, số tài khoản của mình tại tổ chức tín dụng khi có yêu cầu”. Tuy nhiên, trường hợp tổ chức, cá nhân cố tình không cung cấp thông tin về tổ chức tín dụng nơi có mở tài khoản thì không có chế tài để xử lý; đồng thời, các tổ chức tín dụng tại địa phương và ngoài địa phương nơi đối tượng vi phạm cư trú là rất nhiều, dẫn đến khó khăn cho người ban hành quyết định cưỡng chế trong việc xác định cụ thể tổ chức tín dụng nơi tổ chức, cá nhân vi phạm mở tài khoản để yêu cầu cung cấp thông tin.

(2) Chưa có quy định về: ⁽¹⁾ Lập biên bản việc tổ chức, cá nhân bị xử phạt không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ quyết định xử phạt vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; ⁽²⁾ Đình chỉ cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; ⁽³⁾ trình tự, thủ tục cụ thể của việc xác minh thông tin về tài khoản, tiền gửi của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế; ⁽⁴⁾ Chấm dứt phong tỏa tài khoản; Nguyên tắc kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá; ⁽⁵⁾ Kê biên tài sản là quyền sử dụng đất, tài sản phải đăng ký quyền sở hữu hoặc đăng ký giao dịch bảo đảm; ⁽⁶⁾ Kê biên, xử lý tài sản đang cầm cố, thế chấp; ⁽⁷⁾ Kê biên vốn góp; ⁽⁸⁾ Kê biên tài sản gắn liền với đất; ⁽⁹⁾ Kê biên nhà ở; ⁽¹⁰⁾ Kê biên phương tiện giao thông; ⁽¹¹⁾ Kê biên hoa lợi; ⁽¹²⁾ quy định về biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả; ⁽¹³⁾ quy định về việc cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế chưa có điều kiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt;

(3) Cần sửa đổi, bổ sung quy định về: ⁽¹⁾ Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị định bao gồm cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Điều 73 Luật Xử lý vi phạm hành chính, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả do vi phạm hành chính gây ra trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính, hoàn trả kinh phí cho cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính; ⁽²⁾ Sửa đổi, bổ sung về nguyên tắc áp dụng nhằm giải quyết vướng mắc trong thực tiễn thi hành; ⁽³⁾ Bổ sung đối tượng là tổ chức bị áp dụng cưỡng chế bao gồm “đơn vị sự nghiệp công lập không có thu”, và quy định về nguồn tiền khấu trừ và tài sản kê biên đối với hộ kinh doanh, hộ gia đình, tổ hợp tác bị áp dụng cưỡng chế chưa được quy định tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP; ⁽⁴⁾ Trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế bổ sung nội dung giao việc tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế theo “địa bàn quản lý của Ủy ban nhân dân cấp dưới hoặc căn cứ lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương”, giải quyết vướng mắc trong thực tiễn áp dụng với trường hợp Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định cưỡng chế đối với quyết

định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan thì giao đơn vị nào tổ chức thi hành vì cơ quan hải quan không phải là cơ quan chuyên môn thuộc UBND (Nếu giao cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tổ chức thi hành thì về thực tế là không thuận lợi bằng cơ quan hải quan); ⁽⁵⁾ Bảo đảm trật tự, an toàn trong quá trình thi hành quyết định cưỡng chế sửa đổi, bổ sung: sửa đổi “lực lượng Cảnh sát” thành “lực lượng Công an” do lực lượng thực hiện, phối hợp thực hiện chủ yếu là Công an xã; ⁽⁶⁾ Đối tượng bị áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập: bổ sung “viên chức, người thuộc lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân”, và sửa đổi “cá nhân hưởng chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội.”, không áp dụng với các chế độ khác về bảo hiểm xã hội như chế độ tử tuất, chế độ ốm đau, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; ⁽⁷⁾ Quy định chi tiết về việc xác minh thông tin về tiền lương và thu nhập; phương thức xác minh thông tin về tài sản của đối tượng bị cưỡng chế; ⁽⁸⁾ Quy định về thời hạn ra quyết định cưỡng chế khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập đối với cá nhân; ⁽⁹⁾ Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, người sử dụng lao động đang quản lý tiền lương hoặc thu nhập của cá nhân bị khấu trừ: bổ sung thời hạn khấu trừ và biện pháp xử lý với hành vi không thực hiện quyết định cưỡng chế của cơ quan có thẩm quyền; ⁽¹⁰⁾ Đối tượng bị áp dụng biện pháp cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản, trách nhiệm của tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế mở tài khoản, sổ tiền gửi quy định phù hợp với Điểm c khoản 3 Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính; ⁽¹¹⁾ Bổ sung quy định về tài sản không được kê biên; quy định về tài sản của đối tượng bị cưỡng chế là tổ chức, Nghị định 166/2021/NĐ-CP chưa quy định về nội dung này; ⁽¹²⁾ Bổ sung quy định về biên bản thi hành cưỡng chế thu tiền, tài sản của đối tượng bị cưỡng chế do bên thứ ba đang giữ trong trường hợp cá nhân, tổ chức sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản; ⁽¹³⁾ Quy định chi tiết hơn về chi phí cưỡng chế; bổ sung quy định “Trường hợp sổ tiền thu được của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế không đủ để chi phí cưỡng chế thì phần còn thiếu do ngân sách nhà nước bảo đảm.”

(4) Khoản 2 Điều 18 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “Chỉ được kê biên tài sản của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế tương ứng với số tiền đã ghi trong quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả và chi phí cho việc tổ chức thi hành cưỡng chế”. Quy định này rất khó thực hiện kê biên tài sản, bởi trên thực tế, các tài sản của người vi phạm thường có giá trị lớn hơn mức tiền phạt, do đó không thể kê biên được, việc áp dụng hình thức này thiếu tính khả thi.

(5) Trường hợp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo hình thức khấu trừ tiền từ tài khoản: Để có cơ sở ban hành quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản, người có thẩm quyền phải xác minh thông tin về tiền, tài sản của cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế theo Mẫu biên bản số 09 (ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính) và phải thông báo cho cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế được biết và ký xác nhận vào biên bản. Tuy nhiên, thực tiễn thi hành phát sinh vấn đề là trường hợp người có thẩm quyền thông báo cho cá nhân, tổ chức vi phạm biết về việc xác minh thông tin về

tiền, tài sản tại các tổ chức tín dụng mà cá nhân, tổ chức vi phạm có tài sản là tiền gửi thì cá nhân, tổ chức vi phạm thường sẽ rút hết tiền có trong tài khoản ngân hàng để không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

(6) Theo quy định tại khoản 1 Điều 36 của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP thì: “*Khi có quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế, nếu có dấu hiệu cho thấy cá nhân, tổ chức bị áp dụng biện pháp cưỡng chế có hành vi tẩu tán hoặc làm hư hại tiền bạc, tài sản thì người đã ra quyết định cưỡng chế có quyền yêu cầu các cơ quan tổ chức có liên quan, chính quyền địa phương nơi cá nhân bị cưỡng chế cư trú hoặc công tác, tổ chức bị cưỡng chế đóng trụ sở thực hiện biện pháp phong tỏa nhằm ngăn chặn việc tẩu tán tiền bạc, tài sản*”. Do đó, phát sinh vấn đề là người có thẩm quyền không thể yêu cầu tổ chức tín dụng phong tỏa tài khoản ngân hàng của cá nhân, tổ chức vi phạm trước khi ban hành quyết định cưỡng chế.

(7) Điều 38 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: *Trường hợp cá nhân, tổ chức vừa không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, vừa không chấp hành một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả, thì người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế áp dụng đồng thời các biện pháp cưỡng chế quy định tại Mục 1, 2, 3 hoặc 4 Chương II và Mục 5 Chương II Nghị định này đối với cá nhân, tổ chức đó, trừ trường hợp quy định tại Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính.*

Trường hợp cá nhân, tổ chức chỉ chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không chấp hành biện pháp khắc phục hậu quả hoặc chỉ chấp hành biện pháp khắc phục hậu quả mà không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp cưỡng chế quy định tại Mục 1, 2, 3 và 4 Chương II hoặc Mục 5 Chương II Nghị định này đối với cá nhân, tổ chức đó.

Khoản 3 Điều 3 Nghị định này cũng quy định: *Người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế quyết định áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo thứ tự quy định tại Khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Chỉ áp dụng các biện pháp tiếp theo khi không thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế đó hoặc đã áp dụng nhưng chưa thu đủ số tiền bị cưỡng chế theo quyết định cưỡng chế.*

Thực tế, có những trường hợp, cơ quan, tổ chức khi thực hiện cưỡng chế thì hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính chưa thể xác minh được thu nhập, tài khoản của cá nhân, tổ chức vi phạm nhưng vụ việc cần phải tiến hành cưỡng chế áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả để bảo đảm việc ngăn chặn hậu quả của hành vi vi phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, môi trường... Do vậy, việc phải áp dụng đồng thời các biện pháp cưỡng chế sẽ không bảo đảm tính khả thi áp dụng trong thực tiễn và gây nhiều vướng mắc, bất cập cho cơ quan, tổ chức thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Việc thực hiện cưỡng chế theo thứ tự áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo quy định tại Chương 2 Nghị định 166/2013/NĐ-CP quy định về trình tự, thủ tục áp dụng các biện pháp cưỡng chế còn bất cập do việc xác định lương hoặc thu nhập, tài khoản của cá nhân, tổ chức vi phạm còn mất nhiều thời gian, dẫn đến việc đối tượng vi phạm có khả năng tẩu tán tài sản, tiền gửi trong thời gian tiến hành các

thủ tục xác minh tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, thực hiện thủ tục trình cấp có thẩm quyền quyết xem xét, ban hành quyết định cưỡng chế.

Nhiều trường hợp các đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính ở vùng sâu vùng xa nên việc giao quyết định xử phạt và việc nộp tiền phạt còn gặp khó khăn, phải đôn đốc nhiều lần. Các đối tượng chưa thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính phần nhiều đều thuộc các đối tượng không có tài sản, đang thất nghiệp, đang khó khăn về kinh tế nên khó thi hành quyết định hoặc chỉ tạm trú tại địa phương, không có chỗ ở cố định nên khi bị xử phạt thì bỏ trốn; nhiều doanh nghiệp, cá nhân sau khi bị xử phạt đã chấm dứt hoạt động, chuyển đi nơi khác hoặc chủ sở hữu thành lập doanh nghiệp mới không còn hoạt động tại địa chỉ bị xử phạt nên gây khó khăn trong việc đôn đốc thực hiện Quyết định.

Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chỉ quy định về việc xử lý các tài sản không thuộc diện phải cưỡng chế mà chưa có quy định về trình tự xử lý các tài sản thuộc diện cưỡng chế (ví dụ: tháo dỡ công trình vi phạm...).

(8) Nghị định số 166/2013/NĐ-CP là Nghị định được Chính phủ ban hành để quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong tất cả các lĩnh vực. Tuy nhiên, Chính phủ ban hành Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế, có quy định về hành chính trong lĩnh vực thuế và lĩnh vực Luật Quản lý Thuế trong đó có quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế và lĩnh vực hải quan. Điều này dẫn đến tình trạng cùng một vấn đề nhưng lại chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản quy phạm pháp luật và cần thiết phải quy định lại phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP.

(9) Chưa có quy định hướng dẫn, biện pháp xử lý tiếp theo đối với những trường hợp đã áp dụng tất cả các biện pháp cưỡng chế nhưng chưa thu đủ số tiền cưỡng chế, và trường hợp nào thì được phép đóng hồ sơ cưỡng chế.

(10) Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: *Đối với quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân ra quyết định cưỡng chế căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân để phân công cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Việc phân công cơ quan chủ trì phải trên nguyên tắc vụ việc thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan nào thì giao cơ quan đó chủ trì; trường hợp vụ việc liên quan đến nhiều cơ quan thì căn cứ vào từng trường hợp cụ thể để quyết định giao cho một cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế.*

Quy định nêu trên chưa bảo đảm rõ ràng dẫn đến hiện nay còn nhiều quan điểm khác nhau khi triển khai thực hiện trên thực tế. Có quan điểm cho rằng, cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế phải là cơ quan chuyên môn thuộc cơ quan của người ra quyết định xử phạt; có quan điểm khác lại cho rằng theo tin cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế có thể là cơ quan khác, ví dụ Ủy ban nhân dân cấp huyện phải là cơ quan tổ chức thực hiện cưỡng chế đối với quyết định cưỡng chế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 166/NĐ-CP quy định đối với quyết định cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân ra quyết định cưỡng chế căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân để phân công cơ quan chủ trì tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế. Tuy nhiên, nếu giao cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thì gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức cưỡng chế như lực lượng cưỡng chế, bảo đảm trật tự, lập kinh phí cưỡng chế...

(11) Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chưa có quy định về việc tổ chức thi hành quyết định xử phạt liên quan đến hình thức xử phạt bổ sung (quy định về thủ tục cưỡng chế). Mặc dù đây là vấn đề tương đối khó, tuy nhiên, để bảo đảm việc thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính một cách triệt để, việc nghiên cứu đề bổ sung nội dung này khi sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Nghị định số 166/2013/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, theo phản ánh của nhiều cơ quan, đơn vị, việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 166/2013/NĐ-CP còn gặp rất nhiều khó khăn do thiếu nhân lực, kinh phí và sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan. Do vậy, việc quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan cũng như nguồn lực để thực hiện cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là vấn đề rất cần thiết.

Ngoài ra, việc quy định biện pháp kê biên tài sản khi đối tượng vi phạm có nhà ở là tài sản duy nhất cũng cần được nghiên cứu quy định cụ thể hơn để bảo đảm phù hợp với thực tiễn.

(12) Quy định tại Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) hiện hành quy định 05 biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, gồm: (i) Khấu trừ một phần lương hoặc một phần thu nhập; (ii) khấu trừ tiền từ tài khoản của cá nhân, tổ chức vi phạm; (iii) kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá; (iv) thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cá nhân, tổ chức khác đang giữ trong trường hợp cá nhân, tổ chức sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản; (v) buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Trong số 05 biện pháp nêu trên thì có 04 biện pháp đầu tiên là để cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt có hình thức xử phạt tiền và biện pháp cuối cùng là để cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt có biện pháp khắc phục hậu quả. Trên thực tế, có những hình thức xử phạt khác như: Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, đình chỉ hoạt động có thời hạn... nhưng Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) chưa có quy định biện pháp cưỡng chế trong trường hợp đối tượng vi phạm không chấp hành quyết định. Trong lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng có một số biện pháp khắc phục hậu quả mà chủ đầu tư phải liên hệ với cơ quan chức năng để thực hiện thủ tục hành chính như: Buộc chủ đầu tư trong thời hạn 15 ngày phải có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền kiểm tra theo quy định, buộc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; buộc lập và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch..., tuy nhiên, tại mục 5 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP không quy định cưỡng chế thực hiện thi hành biện pháp khắc

phục hậu quả mang tính chất hành chính nêu trên...Do vậy, trong quá trình thực hiện, các cơ quan chức năng còn lúng túng khi thực hiện các biện pháp cưỡng chế này.

Ngoài ra, biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 86 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) cũng chỉ phù hợp với một số biện pháp khắc phục hậu quả được quy định tại Điều 28 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Đối với nhiều biện pháp khắc phục hậu quả khác do Chính phủ quy định thì không thể áp dụng biện pháp cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tại Điều 86 của Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

(13) Hiện nay, các quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính tại các văn bản quy phạm pháp luật là cơ sở pháp lý của Nghị định này đã được sửa đổi, bổ sung; do vậy, một số quy định của Nghị định số 166/2013/NĐ-CP không còn bảo đảm phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), ví dụ:

Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: Thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế là 15 ngày, kể từ ngày nhận quyết định cưỡng chế; trường hợp quyết định cưỡng chế có ghi thời hạn thi hành nhiều hơn 15 ngày thì thực hiện theo thời hạn đó. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: Quyết định cưỡng chế phải được thi hành ngay khi cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế nhận được quyết định cưỡng chế.

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) đã thay thế cụm từ “tháo dỡ” bằng cụm từ “phá dỡ”, trong trường hợp này, Nghị định số 166/2013/NĐ-CP cũng phải sửa đổi để bảo đảm phù hợp

(14) Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chưa quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền gia hạn thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế trong trường hợp đã hết thời hạn ghi trong quyết định mà vẫn còn thời hiệu thi hành.

Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “Thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế là 15 ngày, kể từ ngày nhận quyết định cưỡng chế *trường hợp quyết định cưỡng chế có ghi thời hạn thi hành nhiều hơn 15 ngày thì thực hiện theo thời hạn đó*”. Tuy nhiên, tại chú thích (13) mẫu quyết định cưỡng chế khấu trừ một phần lương/ một phần thu nhập (Mẫu quyết định số 07) và chú thích (15) mẫu quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản (Mẫu quyết định số 08) ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC lại hướng dẫn: “Ghi thời hạn phù hợp với điều kiện thực tế nhưng tối đa không quá 30 ngày”.

(15) Quy định tại Khoản 2 Điều 15 Nghị định 166/2013/NĐ-CP “Khi nhận được quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản, cá nhân, tổ chức bị cưỡng chế có trách nhiệm yêu cầu tổ chức tín dụng nơi mình mở tài khoản chuyển tiền từ tài khoản của mình sang tài khoản của Kho bạc Nhà nước ghi trong quyết định cưỡng chế khấu trừ tiền từ tài khoản” là không khả thi, dẫn đến khó khăn trong

thực tiễn áp dụng vì cá nhân, tổ chức bị xử phạt VPHC không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì mới bị áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành.

(16) Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chưa quy định cụ thể thẩm quyền, thủ tục xác minh thông tin tài sản của đối tượng bị cưỡng chế, điều kiện thi hành quyết định cưỡng chế kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt; chưa hướng dẫn thủ tục sau khi xác minh đối tượng bị cưỡng chế không có tài sản để kê biên, dẫn đến gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

Do khách quan, tài sản sau khi được kê biên xảy ra cháy nổ, hoả hoạn, hư hỏng thì xử lý như thế nào thì chưa có quy định tại Nghị định này.

Chưa có quy định chi tiết về việc thành lập và hoạt động của Hội đồng định giá tài sản; trình tự, thủ tục định giá tài sản trong thi hành cưỡng chế tài sản đối với đối tượng không chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Chưa có quy định, hướng dẫn về thẩm quyền, căn cứ để điều tra, xác minh, xác định tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cá nhân, tổ chức khác đang giữ trong trường hợp cá nhân, tổ chức sau khi vi phạm có tình tẩu tán tài sản.

(17) Nghị định số 166/2013/NĐ-CP chưa quy định cụ thể, rõ ràng cơ chế và phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong công tác cưỡng chế; chưa quy định quy trình và thời gian, thời hạn cưỡng chế để làm căn cứ áp dụng thực hiện. Ví dụ tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP quy định: “3. Thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế là 15 ngày, kể từ ngày nhận quyết định cưỡng chế; trường hợp quyết định cưỡng chế có ghi thời hạn thi hành nhiều hơn 15 ngày thì thực hiện theo thời hạn đó”. Việc quy định thời hạn thi hành quyết định cưỡng chế như trên là khó thực hiện vì trong thực tiễn có những vụ việc cưỡng chế không thể được thực hiện trong 15 ngày như việc “Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm” trong lĩnh vực đất đai, “Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm” trong lĩnh vực xây dựng.

(18) Nghị định số 166/2013/NĐ-CP còn một số quy định chưa rõ, khó áp dụng trong vụ việc trường hợp cá nhân, tổ chức không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt còn một số vướng mắc sau:

Thứ nhất, Điều 74 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định về thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính như sau: “1. Thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 01 năm, kể từ ngày ra quyết định, quá thời hạn này thì không thi hành quyết định đó nữa, trừ trường hợp quyết định xử phạt có áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, biện pháp khắc phục hậu quả thì vẫn phải tịch thu tang vật, phương tiện, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; 2. Trong trường hợp cá nhân, chức bị xử phạt cố tình trốn tránh, trì hoãn thì thời hiệu nói trên được tính kể từ thời điểm chấm dứt hành vi trốn tránh, trì hoãn”

Điều 2 của Nghị định 166/2013/NĐ-CP quy định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Tuy nhiên, Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định 166/2013/NĐ-CP không quy định rõ thời hạn ban hành quyết định cưỡng chế là bao nhiêu ngày kể từ ngày hết thời hạn chấp hành quyết định xử phạt, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, đã gây nhiều cách hiểu khác nhau giữa các cơ quan trong quá trình áp dụng biện pháp cưỡng chế.

Phần thứ ba

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP

ĐỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CƯỜNG CHẾ THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ DO VI PHẠM HÀNH CHÍNH GÂY RA TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG ÁP DỤNG XỬ PHẠT

1. Xây dựng Nghị định quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thay thế Nghị định số 166/2013/NĐ-CP để bảo đảm phù hợp với thực tiễn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thời gian qua; thống nhất, đồng bộ; kịp thời có giải pháp tháo gỡ những vướng mắc, bất cập phát sinh từ các quy định của pháp luật về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Cần đề ra các biện pháp phù hợp giải quyết các trường hợp người vi phạm trốn tránh, không chấp hành quyết định xử phạt hành chính để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Quy định hướng dẫn, biện pháp xử lý tiếp theo đối với những trường hợp đã áp dụng tất cả các biện pháp cưỡng chế nhưng chưa thu đủ số tiền cưỡng chế, và trường hợp nào thì được phép đóng hồ sơ cưỡng chế.

2. Bổ sung nội dung quy định trường hợp tổ chức, cá nhân vi phạm không chấp hành phạt tiền và khắc phục hậu quả thì người có thẩm quyền cưỡng chế có quyền cưỡng chế phần khắc phục hậu quả trước, không nhất thiết phải thực hiện đồng thời cả (02) biện pháp cưỡng chế phạt tiền và khắc phục hậu quả nhằm đảm bảo khắc phục kịp thời các hậu quả do vi phạm hành chính gây ra.

Các Bộ, ngành quan tâm chỉ đạo lực lượng chức năng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, người có thẩm quyền cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nhất là việc hỗ trợ xác minh tài sản của tổ chức, cá nhân vi phạm để cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP theo hướng quy định người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế quyết định có thể áp dụng các biện pháp cưỡng chế quy định tại khoản 2 Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính; không quy định áp dụng thứ tự các biện pháp như quy định hiện hành.

4. Bổ sung thêm các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính như: dùng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; ngừng sử dụng hóa đơn...để bảo đảm việc cưỡng chế được thực hiện một cách hiệu quả, kịp thời.

5. Quy định người có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế được áp dụng biện pháp phong tỏa tài khoản trước khi ra quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

6. Bổ sung quy định về thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế theo hướng: Người ra quyết định xử phạt VPHC có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC do mình ban hành.

7. Quy định hướng dẫn cụ thể cụm từ “cấp dưới” trong quy định “*người ra quyết định cưỡng chế tổ chức thực hiện việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt của mình và của cấp dưới*” tại Điều 88 Luật Xử lý vi phạm hành chính để đảm bảo sự thống nhất trong quá trình thực hiện của các ngành nói chung.

8. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế quản lý tập trung thông tin về thu nhập, tài sản của cá nhân, doanh nghiệp và cơ chế phối hợp trao đổi thông tin giữa các cơ quan hữu quan trong công tác xác minh, thu thập thông tin về thu nhập, tài sản của cá nhân, tổ chức không thực hiện nộp tiền phạt VPHC; điều tra, xác minh, xác định tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính do cá nhân, tổ chức khác đang giữ trong trường hợp cá nhân, tổ chức sau khi vi phạm cố tình tẩu tán tài sản.

9. Đề nghị sửa đổi quy định về nguồn tiền khấu trừ đối với tổ chức bị cưỡng chế tại Nghị định số 166/2013/NĐ-CP để phù hợp với các quy định về nguồn tiền nộp phạt vi phạm hành chính trong các Nghị định xử phạt VPHC trong các lĩnh vực thuế, hóa đơn; hải quan; kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước; kế toán, kiểm toán độc lập.

10. Đề xuất có quy định cụ thể, rõ ràng đối với công tác cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hình thức xử phạt khác (ngoài hình thức phạt tiền).

11. Quy định rõ thời hạn ban hành quyết định cưỡng chế, trình tự và thủ tục xác minh trước khi áp dụng các biện pháp cưỡng chế, bổ sung thêm biện pháp cưỡng chế đối với các hình thức xử phạt bổ sung, xem xét lại phạm vi điều chỉnh của Nghị định 166/2013/NĐ-CP, có quy định cụ thể hơn đối với các trường hợp không thi hành được biện pháp cưỡng chế.

12. Bổ sung quy định về việc tổ chức thi hành cưỡng chế thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả buộc đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính báo cáo, liên hệ, trình các cấp có thẩm quyền thực hiện các thủ tục hành chính đã nêu trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

13. Việc rà soát tài khoản của tổ chức/cá nhân và đề nghị ngân hàng nơi tổ chức/cá nhân vi phạm không nộp tiền phạt phong tỏa tài khoản sẽ gây ảnh hưởng đến việc thanh khoản trong trường hợp số tiền trong tài khoản lớn hơn số tiền mà tổ chức/cá nhân đó chưa nộp phạt. Do đó, đề nghị Chính phủ sớm chỉ đạo các bộ, ngành có liên quan quy định việc phong tỏa tài khoản ngân hàng của tổ chức/cá nhân bị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền tương ứng với số tiền mà cơ quan, đơn vị đề nghị cưỡng chế, tránh tình trạng làm ảnh hưởng đến toàn bộ số tiền trong tài khoản giao dịch của các tổ chức/cá nhân.

14. Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 166/2013/NĐ-CP theo hướng bổ sung các biện pháp cưỡng chế như: ngừng cung cấp điện và nước liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của cá nhân, tổ chức vi phạm do biện pháp này phù hợp và khả thi hơn trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và khoáng sản.